

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HNGD-ST

Ngày 11-11-2019

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hưng.

Ông Đặng Công Thắng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2019/TLST-HNGD ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HNGD ngày 01 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Xóa; cư trú tại: 36, đường Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trần Tuấn Lân; cư trú tại: 3293 Cauthra Road, Missisauga, Ontario, L5A 4x2, Canada (Ca-na-đa). Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn bà Phan Thị Xóa, trình bày:

c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt ông Trần Tuấn Lân theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự nói trên.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn ông Trần Tuấn Lân của bà Phan Thị Xóa thì thấy, sau khi trở về Ca-na-đa từ cuối năm 2010 cho đến nay ông Lân không quay lại Việt Nam để thăm vợ con và sau này đã không còn liên lạc, tin tức gì với nhau nữa, do đó hôn nhân của ông, bà là không còn trên thực tế, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn ông Lân của bà Xóa là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[5] Về con chung: Bà Phan Thị Xóa và ông Trần Tuấn Lân có 01 con chung tên Trần Phan Hiếu Lẽ, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2010. Xét bà Xóa có yêu cầu được giao trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu ông Lân cấp dưỡng cho con là phù hợp với quy định định tại Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung; nợ chung: Bà Phan Thị Xóa và ông Trần Tuấn Lân không có tài sản chung; không có nợ chung, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình bà Phan Thị Xóa phải chịu, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài bà Phan Thị Xóa phải chịu, theo quy định tại Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 153, Điều 464, Điều 469 và điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của bà Phan Thị Xóa đối với ông Trần Tuấn Lân.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Phan Thị Xóa được ly hôn với ông Trần Tuấn Lân.

2. Về con:

Giao con chung tên Trần Phan Hiếu Lẽ, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2010 cho bà Phan Thị Xóa trực tiếp nuôi.

Ông Trần Tuấn Lân không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, bà Phan Thị Xóa và ông Trần Tuấn Lân có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại các điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Phan Thị Xóa phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 001606 ngày 02 tháng 01 năm 2019, của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; bà Xóa đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

4. Về phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Bà Phan Thị Xóa phải chịu 200.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài 200.000 đồng theo biên lai số 001629 ngày 29 tháng 01 năm 2019, của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng; bà Xóa đã nộp đủ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

5. Về chi phí thực tế thực hiện ủy thác tư pháp: Bà Phan Thị Xóa không phải chịu chi phí thực tế thực hiện ủy thác tư pháp thanh toán cho cơ quan được ủy thác tư pháp Ca-na-đa. Hoàn trả cho bà Xóa 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền tạm ứng chi